TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **242** /2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 08 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9-VĨNH LONG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Thuở

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Ngô Bá Đức

2. Bà Trần Thị Sẩm

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 193/2026/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự:

*Nguyên đơ*n: Chị Nguyễn Huỳnh Anh T, sinh năm 2001. Địa chỉ: 605 khu phố N, phường P, tỉnh V.

Bị đơn: Anh Nguyễn Phan Nhật L, sinh năm 2001. Địa chỉ: 123, ấp Tân L, xã An Đ, tỉnh V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chị Nguyễn Huỳnh Anh T và anh Nguyễn Phan Nhật L có 01 con chung tên Nguyễn Nhật H sinh ngày 14/10/2024. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Huỳnh Anh T trực tiếp nuôi con chung, anh Nguyễn Phan Nhật L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Phan Nhật L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc

hay bên đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Huỳnh Anh T và anh Nguyễn Phan Nhật L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng chị Nguyễn Huỳnh Anh T phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004556 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (chị T đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV9-Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự Vĩnh Long (1b);
- UBND phường Phú Khương(1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ (1b)
- Lưu VP (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở